

Số: /KH-UBND

Hợp Thịnh, ngày tháng 03 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã Hợp Thịnh năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 31/01/2024 của UBND huyện Hiệp Hòa về việc khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Đề án 06/CP) năm 2024, UBND xã Hợp Thịnh xây dựng Kế hoạch triển khai trên địa bàn xã Hợp Thịnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 23/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh, Kế hoạch số Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 31/01/2024 của UBND huyện Hiệp Hòa. Triển khai hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân và phát triển hệ thống định danh và xác thực điện tử; tối ưu, nâng cấp hệ thống bảo đảm cho việc kết nối, chia sẻ dữ liệu, định danh và xác thực điện tử... phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, Xã hội số, xây dựng, đồng bộ dữ liệu gốc trên nền tảng dữ liệu dân cư số.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, các thôn; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, góp phần quan trọng thực hiện chuyển đổi số.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, công tác phối hợp, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các thôn và tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án. Trọng tâm là phát triển ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số quốc gia, mang lại nhiều lợi ích trước mắt và lâu dài xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

2. Yêu cầu

- Các bộ phận được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc phối hợp phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát

sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia một cách linh hoạt, sáng tạo phù hợp Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ 5 nhóm tiện ích như sau: (1) Phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện **hệ sinh sinh thái** phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

- Việc kết nối, tích hợp, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải chấp hành đúng các quy định của Pháp luật, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, tránh lãng phí; gắn liền bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường số.

- Hoàn thành các nhóm mục tiêu cụ thể của giai đoạn theo các mốc thời gian đã được xác định trong Đề án 06/CP.

- Nội dung thực hiện phải bám sát Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 29/7/2021 của Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 23/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh. Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 29/01/2024 của chủ tịch UBND huyện Hiệp Hòa.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Tập trung chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Chính phủ, **UBND các cấp**, tiếp tục tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhận thức đúng, đầy đủ, ý nghĩa tầm quan trọng của Đề án tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về kết quả thực hiện Đề án 06, lợi ích của căn cước công dân gắn chip điện tử, tài khoản định danh điện tử và ứng dụng VneID. Phát huy vai trò của Tổ công tác triển khai Đề án 06 và Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến đã được triển khai.

3. Tiếp tục rà soát, đề xuất hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai Đề án 06, trong đó tập trung xây dựng quy trình, quy chế để thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động từ thủ công sang công nghệ hiện đại; xây dựng các văn bản chỉ đạo, triển khai dịch vụ công trực tuyến, định danh và xác thực điện tử.

4. Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đồng bộ, an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu. Đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành; các dữ liệu của các cơ quan, đơn vị... phải được làm sạch, bổ sung cập nhật theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống” và được kết nối đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xây dựng, triển khai các ứng dụng phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số.

5. Đảm bảo nguồn nhân lực đáp ứng các yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, trong đó chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức; đề xuất cơ chế đặc thù để thu hút, sử dụng nhân lực chất lượng cao phục vụ quản trị, điều hành hệ thống cơ sở dữ liệu; đầu tư đổi mới với hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo an ninh, an toàn mạng; đầu tư trang thiết bị cho cán bộ công chức thực hiện giải quyết TTHC theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/04/2022.

6. Đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao hiệu quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện; bảo đảm tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh và một phần phát sinh hồ sơ đạt trên 90% (*riêng 25 Dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 yêu cầu 100% các dịch vụ có phát sinh hồ sơ*) và tỷ lệ hồ sơ TTHC và bản điện tử có giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo quy định.

7. Duy trì kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công của bộ, ngành, địa phương với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử với hệ thống thông tin giải quyết **TTHC huyện** và làm giàu cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC và công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo.

8. Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp căn cước công dân, định danh điện tử cho công dân; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/09/2022 của Chính phủ Quy định về định danh và xác thực điện tử, nâng cao tỉ lệ sử dụng tài khoản định danh điện tử trong giao dịch điện tử, thực hiện dịch vụ công trực tuyến; sử dụng thông tin giấy tích hợp trên ứng dụng gắn chip thay thế các giấy tờ trong giao dịch theo quy định của pháp luật.

9. Hướng dẫn, sử dụng phù hợp hiệu quả 07 phương thức sử dụng thông tin công dân thay thế việc yêu cầu xuất trình sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi giải quyết các TTHC, giao dịch dân sự nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm phiền hà, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân theo quy định của Luật cư trú và **các văn bản hướng dẫn**.

10. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an xã - Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06/CP xã

- Tham mưu Chủ tịch UBND xã bổ sung, kiện toàn thành viên Tổ công tác cho phù hợp để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

- Tham mưu Chủ tịch UBND xã chỉ đạo 100% cán bộ công chức, người lao động thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng DVC trực tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND xã tổ chức triển khai, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các thôn triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, tham mưu tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06, công tác đảm bảo An ninh, an toàn hệ thống tại các cơ quan, đơn vị và các thôn; thời gian kiểm tra trong quý III/2024.

- Phối hợp với các phòng của Công an tỉnh, công an huyện thường xuyên kiểm tra, rà quét mã độc, lỗ hổng bảo mật các máy chủ khi kết nối vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ Bí mật nhà nước trong quá trình kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID (ứng dụng phục vụ định danh công dân, xác thực người dân do Bộ Công an quản lý, là ứng dụng tồn tại lâu dài để phục vụ xã hội) trong các lĩnh vực đời sống xã hội, nhất là các lĩnh vực chuyên đổi số mạnh như: Ngân hàng, tài chính, viễn thông, điện, nước...

- Chủ trì, phối hợp tiếp tục thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân, thu nhận, hướng dẫn kích hoạt Định danh điện tử cho công dân từ đủ 14 tuổi trở lên đủ điều kiện trên địa bàn theo chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh; tiếp tục cập nhật, chỉnh sửa thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ các nhiệm vụ của đề án.

- Triển khai cung cấp dịch vụ chữ ký số trên ứng dụng VNEID (khi có hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh, thành phố).

2. Công chức Văn phòng – Thống kê UBND xã

- Đôn đốc, thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính nói chung, đặc biệt là 02 nhóm thủ tục liên thông tại Đề án 06: (1) liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; (2) liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí.

- Chủ trì bổ sung, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ công chức, viên chức, người lao động (*theo hướng dẫn, chỉ đạo của Công an tỉnh và Sở Nội Vụ*) sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Khai thác, tận dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bảo đảm tránh thu thập trùng lặp nhiều thông tin để phục vụ quản lý cán bộ, công chức, viên chức người lao động; trao đổi thông tin, dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để tích hợp vào thẻ Căn cước công dân, ứng dụng VNEID.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn rà soát, đánh giá nhằm cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính, rà soát, làm sạch

các thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, đề xuất bãi bỏ những thủ tục hành chính hết hiệu lực.

- Tham mưu kiện toàn cán bộ làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã để đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các thôn liên quan thực hiện các nội dung trong Kế hoạch và thực hiện nghiêm túc việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021.

- Thực hiện việc treo pano, áp phích, tờ rơi tuyên truyền về Đề án 06/CP, tiện ích của CCCD gắn Chíp, ứng dụng VNEID, sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập thực hiện Dịch vụ công tại nơi tiếp nhận thủ tục hành chính cho công dân; đảm bảo có cán bộ thường trực hướng dẫn công dân thực hiện các thủ tục hành chính nhằm nâng cao kết quả dịch vụ công trực tuyến chung của xã.

3. Công chức Văn hóa – Xã hội xã

- Triển khai thực hiện công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức; trong đó, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện 7 phương thức sử dụng thông tin công dân thay cho việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự theo Nghị định 104/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Duy trì thường xuyên việc phối hợp, tham mưu cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia tập huấn thực hiện nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính nắm bắt các quy định, kỹ năng thao tác, khai thác thông tin trên phần mềm 1 cửa điện tử của xã phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho công dân; tham mưu cơ chế, phương án đề nghị các đơn vị khi thực hiện các thủ tục hành chính phải tiến hành xác thực thông tin công dân và lấy kết quả xác thực làm căn cứ xác định nơi cư trú của công dân.

4. Đài truyền thanh xã

Triển khai thực hiện công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử của xã về Đề án 06; Các nội dung về chuyển đổi số năm 2023; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện 7 phương thức sử dụng thông tin công dân thay cho sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự theo Nghị định 104/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ. Thường xuyên đưa các tin bài về các tiện ích của CCCD gắn Chíp, lợi ích của việc thực hiện các Dịch vụ công trực tuyến; duy trì tuyên truyền, quảng bá Đề án 06, định danh, xác thực điện tử và 25 dịch vụ công thiết yếu.

5. Công chức Tài chính – Kế toán xã

Tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 để triển khai thực hiện Đề án 06 và tạo tiền đề cho các năm tiếp theo.

6. Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã

- Tiếp tục hoàn thiện việc số hóa các dữ liệu hộ tịch trên địa bàn xã, đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo dữ liệu công dân trong 02 cơ sở dữ liệu chính xác, thống nhất, đồng bộ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành (*hoàn thành trong năm 2024*).

- Kết nối các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*theo hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Tư pháp và Công an tỉnh*). Đẩy mạnh việc thực hiện quy chế phối hợp giữa cơ quan Tư pháp và Công an nhằm làm sạch dữ liệu dân cư, các thông tin thay đổi của công dân được kịp thời cập nhật trên hệ thống đảm bảo các giao dịch của công dân được thông suốt.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của đơn vị (*Đăng ký khai sinh, Đăng ký khai tử, Đăng ký kết hôn, Cấp phiếu lý lịch tư pháp, các thủ tục liên thông*).

- Hướng dẫn thực hiện có hiệu quả dịch vụ công thiết yếu đối với 02 nhóm thủ tục liên thông tại Đề án 06: (1) liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; (2) liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí.

- Thường xuyên thực hiện và phối hợp thực hiện rà soát, tham mưu xử lý văn bản quy phạm pháp luật (*có nội dung liên quan đến Đề án 06*) sau rà soát (nếu có) đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

7. Bộ phận Địa chính – Xây dựng xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kết nối các dữ liệu về đất đai của xã với hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin đất đai quốc gia. Phối hợp thực hiện vận hành, xác thực, chia sẻ dữ liệu đất đai và các cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường khác (*theo hướng dẫn, chỉ đạo của Công an tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường*).

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của bộ phận (*thủ tục liên quan đến lĩnh vực Đất đai, Tài nguyên – Môi trường*).

8. Trạm Y tế xã

- Phối hợp với Công an xã, đối soát làm sạch dữ liệu về tiêm chủng.

- Phối hợp với bộ phận Lao động - Thương binh và xã hội sử dụng Căn cước gắn Chíp điện tử tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh, xác thực sinh trắc học, chống trục lợi bảo hiểm. Rà soát nhu cầu sử dụng sử dụng thiết bị xác minh danh tính, thông tin chủ thẻ CCCD (máy đọc thẻ CCCD) phục vụ hoạt động

khám chữa bệnh, khai báo lưu trú trên ứng dụng định danh quốc gia VNEID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú, làm giàu dữ liệu dân cư từng bước số hóa dữ liệu bệnh nhân.

- Tiếp tục đẩy mạnh sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán dịch vụ y tế và các giao dịch khác.

9. Công chức LĐT-TB&XH xã

Phối hợp với Công an xã thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu cơ sở dữ liệu an sinh xã hội của người dân (*theo hướng dẫn, chỉ đạo của Công an tỉnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp xã, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND xã.

- Phối hợp huy động mọi nguồn lực xã hội hóa hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng bố trí các địa điểm có đầy đủ phương tiện tuyên truyền, máy tính, mạng internet để hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến tại nhà văn hóa, khu dân cư, khu vực tập trung đông người...

- Chủ trì phối hợp với văn phòng UBND, Công an xã triển khai đối sánh làm sạch, đồng bộ dữ liệu an sinh xã hội trên địa bàn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp với Phòng lao động thương binh xã hội đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt, tăng cường thực hiện chi trả qua tài khoản cho các đối tượng hưởng chính sách, đặc biệt trong dịp Tết Nguyên đán 2024. Đối với những người đã có tài khoản và mong muốn chi trả qua tài khoản; Tiếp tục rà soát bổ sung, cấp tài khoản mới cho người có nhu cầu chi trả qua tài khoản phấn đấu lên 90-100% trong năm 2024.

10. Các trường học trên địa bàn

- Chủ trì, phối hợp với Công an xã thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình (theo hướng dẫn của Công an tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động, chỉ đạo.

- Chủ trì, phối hợp với bộ phận Văn hóa xã tuyên truyền hướng dẫn học sinh tại các buổi học ngoại khóa các nội dung về chuyển đổi số nói chung, định danh và xác thực điện tử, đăng ký sử dụng, các dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai các giải pháp không dùng tiền mặt tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cha mẹ học sinh và nhà trường trong quá trình thu nộp, các khoản kinh phí trong năm học.

11. Đoàn thanh niên xã

Nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ, đoàn viên qua đó đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho người thân, gia đình và quần chúng trên địa bàn về các giá trị, tiện ích của Đề án 06/CP, hướng dẫn cài đặt ứng dụng VNEID và kích hoạt tài khoản định danh điện tử vào công trình, phần việc hàng năm của Đoàn.

12. Các thôn

Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả Đề án 06 theo phân công; tiếp tục phối hợp với Công an xã hoàn thiện cơ sở dữ liệu được giao quản lý để kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư **bảo đảm** bảo mật, an toàn, an ninh thông tin.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ phận, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ Kế hoạch này tích cực triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí. Hằng tháng, báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Công an xã trước **ngày 10 hằng tháng** để tổng hợp, báo cáo UBND huyện (*qua Công an huyện*) theo quy định.

2. Giao Công an xã chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND xã, bộ phận Văn hóa – Xã hội có trách nhiệm tham mưu giúp Chủ tịch UBND xã theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, thực hiện; định kỳ hằng tháng báo cáo UBND huyện theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã (*qua Công an xã*) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- UBND Huyện (để B/c);
- Công an Huyện - Đội QLHC (để B/c);
- Đảng ủy, HĐND xã (để B/c);
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH xã (để P/h, T/h);
- Các cơ quan, đơn vị, trường học xã (để P/h, T/h);
- Các thôn (để P/h, T/h);
- Cán bộ, công chức, NLĐ xã (để T/h);
- Lưu: VT, CAX.

CHỦ TỊCH

Ngô Duy Bôn

